TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2023/HS-ST
Ngày 28-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Giàng A Tằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Mạnh Thắng và bà Lê Thị Thanh Thùy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 127/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Hoài N**, tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 10 tháng 6 năm 1998, tại xã C, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Đảng viên đảng cộng sản Việt N, bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 46-QĐ/UBKTHU ngày 09 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban kiểm tra huyện ủy Chợ Mới.

Nơi cư trú: Thôn C, xã C, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Vũ Trung N, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1977; có vợ Âu Thị Quỳnh N, sinh năm 2001; chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị Tòa án xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/5/2023 đến ngày 12/5/2023, tạm giam từ ngày 12/5/2023 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 18 giờ 50 phút, ngày 03 tháng 5 năm 2023 Công an huyện Tuần Giáo phối hợp với tổ công tác theo Kế hoạch 1266 Công an tỉnh Điện Biên làm nhiệm vụ tại khu vực bản Tân Lập, xã Quài Tở, huyện Tuần Giáo, kiểm tra xe ô tô khách biển

kiểm soát 29F-000.49 chạy tuyến Điện Biên – Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang Vũ Hoài N đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần bên phải Vũ Hoài N đang mặc 02 (hai) túi nilon màu trắng (01 túi chứa 06 viên nén màu hồng, 01 túi chứa chất tinh thể màu trắng) nghi ma túy tổng hợp.

Ngày 03/5/2023 tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định:

- 06 (sáu) viên nén màu hồng thu giữ của bị cáo có khối lượng 0,55 gam, gửi toàn bộ làm mẫu vật trưng cầu giám định chất ma túy, ký hiệu M1.

- Chất tinh thể màu trắng dạng bột thu giữ của bị cáo có khối lượng 0,21 gam, gửi toàn bộ làm mẫu vật trưng cầu giám định chất ma túy, ký hiệu M2.

Tại bản kết luận giám định số 731/KL-KTHS ngày 10/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu các viên nén màu hồng ký hiệu M1 thu giữ của Vũ Hoài N gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine. Mẫu chất tinh thể màu trắng, dạng bột ký hiệu M2 thu giữ của Vũ Hoài N gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine; hoàn lại đối tượng giám định M1 0,41 gam, M2 0,17 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vũ Hoài N khai nhận: Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 03/5/2023 tại đường Bến xe cũ tỉnh Điện Biên. Bị cáo mua được của một người đàn ông không biết họ, tên, địa chỉ 02 (hai) túi nilon màu trắng (01 túi chứa 06 viên nén màu hồng, 01 túi chứa chất tinh thể màu trắng dạng bột) với giá 1.000.000đồng nhằm mục đích sử dụng; việc mua bán chỉ có bị cáo và người đàn ông đó, không có ai chứng kiến tham gia cùng. Mua được ma túy bị cáo cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc thuê xe taxi lên Bến xe mới tỉnh Điện Biên, đến 16 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo lên xe ô tô khách biển kiểm soát 29F-000.49 chạy tuyến Điện Biên – Thái Nguyên về nhà. Đến 18 giờ 50 phút cùng ngày khi xe ô tô khách đi đến bản Tân Lập, xã Quài Tở, huyện Tuần Giáo thì tổ công tác Công an kiểm tra và phát hiện, bắt quả tang bị cáo đang tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Cáo trạng số: 114/CT-VKSTG ngày 28 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố bị cáo Vũ Hoài N về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa luận tội của Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Vũ Hoài N và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Vũ Hoài N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo Vũ Hoài N từ 01 (một) năm 05 (năm) tháng đến 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,58 gam Methamphetamine còn lại, 02 (hai) túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nhất trí với Cáo trạng truy tố, không có lời bào chữa, không tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 18 giờ 50 phút ngày 03/5/2023, tại bản Tân Lập, xã Quài Tở, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, bị cáo Vũ Hoài N bị bắt quả tang khi đang cất giấu trong túi quần bên phải đang mặc 02 túi Methamphetamine có tổng khối lượng 0,76 (không phẩy bảy mươi sáu) gam nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, kết luận giám định, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Với hành vi và khối lượng Methamphetamine bị thu giữ thì bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo là người nghiện ma túy, nhận thức rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội; biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hơn nữa ma túy là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác gây mất trật tự an toàn xã hội vì vậy hành vi của bị cáo phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân:* Ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa bị kết án về tội danh nào khác, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy tội phạm mà bị cáo thực hiện là tội nghiêm trọng, bị cáo là người nghiện ma túy. Căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo Điều 38 của Bộ luật Hình sự và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời hạn nhất định để giáo dục bị cáo, giúp bị cáo cai nghiện ma túy và răn đe phòng ngừa tội phạm ma túy nói chung.

[4] Đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không phạt bổ sung, miễn án phí hình sự sơ thẩm với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng vụ án: Đối với 0,58 gam Methamphetamine (vật chứng còn lại, hoàn lại sau khi giám định) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 02 (hai) mảnh nilon màu trắng là công cụ dùng vào việc phạm tội; 01 (một) vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng thu giữ của bị cáo là vật không có giá trị. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[7] Án phí: Bị cáo là người bị kết án. Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông không rõ họ, tên, tuổi, địa chỉ, đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 03/5/2023. Do bị cáo không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo không có căn cứ điều tra xác minh nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo,

Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Hoài N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Hoài N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/5/2023.

2. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín, bên trong chứa: M1 0,41 (không phẩy bốn mươi mốt) gam Methamphetamine, M2: 0,17 (không phẩy mười bảy) gam Methamphetamine.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín, bên trong gồm 02 (hai) túi nilon màu trắng và 01 (một) vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/8/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Vũ Hoài N phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Vũ Hoài N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 28/8/2023).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- CQTHAHS – Công an tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Giàng A Tằng